

TU TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

VỀ PHẨM CHẤT “TRUNG VỚI NƯỚC, HIẾU VỚI DÂN”

CỦA QUÂN NHÂN CÁCH MẠNG

NGUYỄN ĐÌNH BẮC*

Là người Cha thân yêu của các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành sự quan tâm đặc biệt đến việc xây dựng và phát triển toàn diện phẩm chất, nhân cách của người quân nhân cách mạng; trong đó, Người quan tâm hàng đầu đến việc giáo dục, bồi dưỡng và rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, chiến sĩ, mà phẩm chất cơ bản nhất, quan trọng nhất, bao trùm nhất là “*Trung với nước, Hiếu với dân*”. Vì theo Hồ Chí Minh: “Trung với nước, hiếu với dân là bổn phận thiêng liêng, một trách nhiệm nặng nề, nhưng cũng là vinh dự của người chiến sĩ trong đạo quân quốc gia đầu tiên của nước ta”¹.

Tuy vậy, *trung, hiếu* không phải đến Hồ Chí Minh mới được đề cập và sử dụng, mà đó là những khái niệm cơ bản, những phẩm chất hàng đầu trong hệ thống phẩm chất đạo đức Nho giáo du nhập vào nước ta đã lâu, và được nhân dân ta tiếp nhận, cải biến cho phù hợp với yêu cầu đạo đức truyền thống của dân tộc; phản ánh và thể hiện những mối quan hệ rường cột, chủ yếu nhất của xã hội phong kiến. Đồng thời, nó đã xác lập và phát huy vai trò to lớn trong việc duy trì trật tự, kỷ cương xã hội, đặt nền tảng cho sự tồn vong của chế độ phong kiến phương Đông nói chung và ở Việt Nam nói riêng. Những phẩm chất và phạm trù đạo đức đó được Hồ Chí Minh lĩnh hội, kế thừa, phát triển và nâng lên tầm cao mới; đặc biệt, Người vận dụng một cách linh hoạt, sáng tạo ở mỗi một đối tượng cụ thể.

Theo đạo đức Nho giáo, phạm trù *trung* muốn nhấn mạnh sự toàn tâm, toàn ý, một lòng một dạ của thần dân đối với Vua. Mà Vua là biểu tượng của chế độ phong kiến, nên *trung* cũng đồng thời là trung thành với chế độ phong kiến, đến chết cũng không được thay đổi để bảo vệ quyền lợi của vua quan phong kiến. Còn *hiếu* là lòng kính yêu và biết ơn đối với cha mẹ - những người đã sinh thành, dưỡng dục mình nên người; là bổn phận làm con, cháu phải phụng dưỡng và hiếu thảo với bố mẹ, ông bà. *Trung, hiếu* có mối quan hệ hữu cơ với nhau, *hiếu* là gốc của *trung*, *trung* lại là đầu mối, rường cột của cả hệ thống phẩm chất đạo đức phong kiến. Tuy nhiên, phạm trù *trung, hiếu* của đạo đức phong kiến lại mang tính thụ động, một chiều, chỉ có giá trị hạn hẹp trong phạm vi mối quan hệ giữa cá nhân với cá nhân, chỉ đòi hỏi bấy tôi, kẻ dưới phục vụ lợi ích bề trên, lợi ích của thiểu số vua quan phong kiến.

Trong quá trình tiếp thu, lĩnh hội các giá trị đạo đức phong kiến nói chung và quan niệm *trung, hiếu* nói riêng, Hồ Chí Minh đã kế thừa những yếu tố hợp lý, chất lọc những tinh hoa và gạt bỏ đi những hạn chế, bất cập, qua đó nâng lên tầm cao hơn. Phạm trù *trung, hiếu* trong tư tưởng của Người đã chuyển từ sự phản ánh các mối quan hệ xã hội có ý nghĩa hạn hẹp giữa cá nhân với cá nhân (vua - tôi, cha mẹ - con cái), sang sự phản ánh mối quan hệ giữa cá nhân và xã hội, chứa đựng trong đó giá trị nhân văn cao cả, ý nghĩa xã hội rộng lớn và nội dung chính trị - đạo đức sâu sắc.

Theo Hồ Chí Minh, *trung* là trung với nước, lợi ích của quốc gia, dân tộc, với sự

* ThS. Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng.

nghiệp đấu tranh cách mạng của Đảng, với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Nước ở đây với ý nghĩa “Dân là con nước, nước là mẹ chung”, nước là của dân, của toàn dân tộc chứ không phải của riêng ai, và chính mỗi người dân là những chủ nhân chân chính của đất nước. Còn *hiếu*, theo Người là hiếu với dân. Hiếu với dân không phải chỉ hiếu với cha mẹ mình, mà “Chữ hiếu cũng phải hiếu một cách rộng rãi”², đó là hiếu với nhân dân, với toàn dân tộc. Người nhấn mạnh: đạo đức ngày nay cao rộng hơn, “Ngày xưa, Trung là trung với vua. Hiếu là hiếu với cha mẹ mình thôi”, còn ngày nay, “Trung là trung với Tổ quốc, Hiếu là hiếu với nhân dân”³. Tức là, “trung với nước, hiếu với dân”⁴.

Như vậy, khái niệm *trung, hiếu* trong tư tưởng Hồ Chí Minh đã mang ý nghĩa, giá trị đạo đức mới, có sự chuyển hóa từ đạo đức “tu thân” sang đạo đức cách mạng, khẳng định thái độ trách nhiệm chính trị, nghĩa vụ đạo đức của mỗi công dân đối với đất nước, với hạnh phúc của nhân dân. Với quan niệm hoàn toàn mới ấy, Hồ Chí Minh đã phá vỡ cái khuôn mẫu chật hẹp, cứng nhắc của đạo đức cũ, đồng thời bổ sung vào trong đó những thuộc tính mới, đem lại cho chúng những nội dung mới, chất lượng mới, làm cơ sở cho việc xây dựng một nền đạo đức mới mang tính cách mạng và khoa học, phù hợp với đặc điểm tâm lý, cốt cách con người Việt Nam trong thời đại mới.

Trung với nước, hiếu với dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh được thể hiện trong mọi công việc cách mạng của Đảng, trong từng suy nghĩ và việc làm cụ thể của mỗi người dân, nhất là với mỗi cán bộ, đảng viên. Dù mục tiêu, nhiệm vụ của mỗi thời kỳ cách mạng có khác nhau, nhưng yêu cầu về trung, hiếu luôn nhất quán và là tiêu chí chung cho mọi cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân ta học tập và rèn luyện. Đó là tinh thần yêu nước nồng nàn, lòng tự hào về truyền thống vẻ vang của dân tộc; là bổn phận, nghĩa vụ và

trách nhiệm của mỗi người dân đối với cộng đồng, với sự nghiệp cách mạng của Đảng, với sự tồn vong dân tộc và sự phát triển của đất nước; là ý chí và nghị lực không ngừng phấn đấu vươn lên, nỗ lực vượt mọi khó khăn, thử thách, sẵn sàng cống hiến và hy sinh vì mục tiêu, lý tưởng cách mạng; là sự tin yêu, kính trọng nhân dân, đặt lợi ích của nhân dân, của dân tộc lên trên lợi ích cá nhân, v.v.. Nói cách khác, theo tư tưởng Hồ Chí Minh, trung với nước, hiếu với dân là yêu cầu chung nhất, phẩm chất cơ bản và cần thiết nhất của mỗi người dân Việt Nam. Song, với từng đối tượng cụ thể, nhất định, Người lại đưa ra những tiêu chí, nội dung khác nhau về phẩm chất “Trung với nước, Hiếu với dân”.

Đối với người quân nhân cách mạng, do tính chất và yêu cầu đặc thù của hoạt động quân sự, nên phẩm chất “*Trung với nước, Hiếu với dân*” của họ có những nét riêng so với các đối tượng khác trong xã hội. Nếu là người cán bộ dân sự, trung với nước được thể hiện ở lòng yêu nước, ý thức coi trọng quốc thể, không vì những lợi ích cá nhân mà phản bội Tổ quốc, phấn đấu cống hiến cho sự giàu mạnh và hưng thịnh của đất nước... Đối với người quân nhân cách mạng, trung với nước được thể hiện ở lòng “Trung thành tuyệt đối với Tổ quốc, với nhân dân, với cách mạng”⁵, thể hiện ở tinh thần “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”, “Thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ”, tinh thần sẵn sàng xả thân quên mình vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân, vì chủ nghĩa xã hội, “nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”, quyết tâm bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ chính quyền, bảo vệ nhân dân, bảo vệ lợi ích quốc gia dân tộc, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và nền văn hóa, giữ vững ổn định chính trị và môi trường hòa bình, góp phần thúc đẩy sự phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Mặt khác, theo Hồ Chí Minh, “*Trung với nước*” của người quân nhân cách mạng còn là “*Trung với Đảng*”, cụ thể hơn là “*Trung thành tuyệt đối với Đảng*”⁶. Vì, nước và Đảng tuy là hai phạm trù khác nhau, nhưng lại rất gần nhau, liên quan mật thiết với nhau. Thực tiễn cho thấy, từ khi ra đời cho đến nay, Đảng là một tổ chức lãnh đạo chính trị tối cao của đất nước, đại biểu trung thành cho lợi ích hiện tại và tương lai của quốc gia, dân tộc. Đảng đã và đang là người chèo lái con thuyền cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Do vậy, “*Trung với nước*” trước hết và tập trung nhất phải là “*Trung với Đảng*”. Cơ sở của lòng trung thành ấy bắt nguồn từ lòng yêu nước truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam. Mỗi con người Việt Nam chân chính nói chung, người quân nhân cách mạng qua các thế hệ nói riêng, từ trong sâu thẳm tâm hồn, luôn mang trong mình tình yêu quê hương, đất nước, niềm tự hào, ý thức tự tôn dân tộc. Từ tình cảm yêu nước thiết tha đến thái độ trách nhiệm, nghĩa vụ đạo đức cao cả đã trở thành động lực tinh thần mạnh mẽ, thúc đẩy họ quyết tâm xả thân, nguyện hiến dâng tuổi thanh xuân, sức lực, trí tuệ và cả tính mạng của bản thân cho nền độc lập và sự trường tồn của dân tộc Việt Nam.

Hồ Chí Minh cho rằng, sự nhận thức một cách đầy đủ và sâu sắc về phẩm chất trung thành tuyệt đối trên đây sẽ là cơ sở khoa học tạo thành niềm tin vững chắc và sức mạnh tinh thần to lớn của mỗi người cán bộ, chiến sĩ quân đội trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

“*Hiếu với dân*” của người quân nhân cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh cũng có sự khác biệt so với người cán bộ dân sự. “*Hiếu với dân*” của người cán bộ dân sự thường được thể hiện ở các hành vi: quan tâm đến đời sống và nhu cầu chính đáng của nhân dân, không quấy nhiễu dân, không có thái độ “quan cách”, không cửa quyền, gây phiền hà, nhũng nhiễu hoặc ức hiếp dân chúng, v.v.. Còn đối với người quân nhân cách mạng, “*Hiếu*

với dân” là sự yêu thương và kính trọng nhân dân, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, luôn giúp đỡ và bảo vệ nhân dân, thực hiện đoàn kết quân - dân, gắn bó chặt chẽ với nhân dân như “*cá với nước*”. Bởi lẽ, cán bộ, chiến sĩ quân đội ta là con em của nhân dân, từ nhân dân mà ra, “*nhân dân là nền tảng, cha mẹ của bộ đội*”⁷. Do đó, Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, chiến sĩ quân đội, bất cứ việc gì mang lại lợi ích cho nhân dân thì phải hết sức làm, bất cứ việc gì có hại cho nhân dân phải hết sức tránh. “*Phải làm cho dân mến, khi sắp tới dân mong, khi đi dân tiễn, chớ vác mặt làm quan cách mạng cho dân ghét, dân khinh, dân không ủng hộ*”⁸.

Theo Hồ Chí Minh, đã là người cán bộ, người quân nhân cách mạng thì dù ở cương vị, chức trách nào cũng phải là “*người đầy tớ trung thành*” của nhân dân, phải xác định rõ: “*Mình đánh giặc là vì dân... mình phải có trách nhiệm phụng sự nhân dân*”⁹. Tuy nhiên, Người cũng đồng thời nhấn mạnh: điều đó không có nghĩa tự cho mình “*là cứu tinh của nhân dân*”. Vì vậy, Hồ Chí Minh đòi hỏi ở mỗi người quân nhân cách mạng còn “*phải biết trọng nhân dân*”¹⁰. Có thực sự tôn trọng nhân dân thì dân mới gắn bó chặt chẽ với quân đội và quân đội mới làm tròn được chức năng là lực lượng chính trị tin cậy của Đảng và nhân dân. Trong thư gửi cán bộ, chiến sĩ tham gia Chiến dịch Tây Bắc, ngày 1-10-1952, Người nhắc nhở: “*Tất cả các chú, cán bộ cũng như chiến sĩ phải... thương dân, trọng dân và tốt với dân*”¹¹.

Những biểu hiện trên đây về phẩm chất “*Hiếu với dân*” của người quân nhân cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh cũng chính là những nội dung cơ bản quyết định *tính nhân dân* trong *bản chất giai cấp công nhân* của quân đội ta - một quân đội của dân, do dân, vì dân. Đó còn là cơ sở sâu xa, nguồn gốc quan trọng góp phần vào sự trưởng thành, lớn mạnh và chiến thắng của Quân đội nhân dân Việt Nam.

Đặc biệt, ở người quân nhân cách mạng, “*Trung với nước*”, “*Hiếu với dân*” luôn có mối quan hệ hữu cơ, không thể tách rời, tuy hai nhưng lại hòa làm một, xoắn xuýt với nhau trong một thể thống nhất về trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi của mỗi quân nhân đối với cộng đồng, quốc gia, dân tộc. Trung với nước cũng có nghĩa là hiếu với dân, mà muốn thực hiện tốt chuẩn mực hiếu với dân thì trước hết phải trung thành với sự nghiệp cách mạng, phấn đấu vì sự nghiệp chung là độc lập cho đất nước, tự do và hạnh phúc cho nhân dân. Không có sự thống nhất của hai phẩm chất đó sẽ không thể trở thành những giá trị văn hóa trong nhân cách, thành chuẩn mực đạo đức hàng đầu của người quân nhân cách mạng. Nói cách khác, trung với nước làm cơ sở cho hiếu với dân và quan hệ mật thiết với dân càng làm cho trung với nước thêm bền chặt, gắn bó khăng khít ở người quân nhân cách mạng. Vì thế, trong quá trình giáo dục, bồi dưỡng đạo đức cách mạng cho cán bộ, chiến sĩ quân đội, Hồ Chí Minh đồng thời coi trọng cả hai phẩm chất cơ bản đó, không xem nhẹ, tuyệt đối hóa hoặc tách rời chúng với nhau.

Nét độc đáo trong tư tưởng Hồ Chí Minh về phẩm chất “*Trung với nước, Hiếu với dân*” của người quân nhân cách mạng còn được thể hiện ở chỗ, Người không chỉ quan tâm giáo dục, bồi dưỡng cho cán bộ, chiến sĩ quân đội phẩm chất trung với nước, hiếu với dân, mà bản thân Hồ Chí Minh còn là một tấm gương sáng ngời và mẫu mực về lòng “tận trung với nước, tận hiếu với dân”. Lòng trung, hiếu ở Người nhất quán, trước sau như một. Bất kỳ ở đâu, lúc nào và làm gì, Hồ Chí Minh cũng ứng xử mang tính chuẩn mực và có tính nguyên tắc đối với Đảng, Tổ quốc, nhân dân. Người đã suốt đời đấu tranh, dâng trọn đời mình cho lý tưởng và mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội và giải phóng con người. Sự trung thành tuyệt đối với Đảng, với sự nghiệp dựng nước và giữ nước của dân tộc ở Hồ Chí Minh là

tấm gương đạo đức trong sáng tuyệt vời của một lãnh tụ vô cùng kính yêu, của một nhà hoạt động cách mạng lỗi lạc.

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Người luôn hết lòng, hết sức tận tụy phục vụ nhân dân, làm hết sức mình và phấn đấu hết mình để thực hiện cho được một sự ham muốn, “ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”¹². Ngay cả trước khi phải từ biệt cõi đời, Người vẫn còn canh cánh một điều: “Suốt đời tôi hết lòng, hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”¹³. Đánh giá về vấn đề này, Đại tướng Võ Nguyên Giáp viết: “Bao trùm lên tất cả ở Hồ Chí Minh là sự quên mình vì mọi người, chính là sự ham muốn duy nhất, ham muốn tột bậc của Người là làm sao mang lại thật nhiều hạnh phúc cho dân, cho nước. Cuộc sống hoàn toàn không chút bận riêng tư, đã tạo nên ở Người một cái gì vô cùng trong sáng”¹⁴.

Như vậy, trong quan niệm về phẩm chất “*Trung với nước, Hiếu với dân*” của người quân nhân cách mạng, Hồ Chí Minh không chỉ thể hiện bằng những chỉ dẫn mang tính hệ thống, khoa học và toàn diện, cụ thể và sâu sắc, gần gũi, dễ hiểu và dễ thực hiện..., mà Người còn chứng minh một cách trực quan, sinh động, đầy sức thuyết phục và cảm động bằng chính tấm gương trung, hiếu mẫu mực của mình. Chính điều đó đã đem lại hiệu quả to lớn và thiết thực trong việc giáo dục, bồi dưỡng đạo đức cho người quân nhân cách mạng. Trung với nước, trung với Đảng, hiếu với dân cũng vì vậy thực sự đã trở thành phẩm chất đạo đức hàng đầu, là chuẩn mực đạo đức cơ bản nhất, giá trị cốt lõi nhất của nhân cách “Bộ đội Cụ Hồ”, của người quân nhân cách mạng, định hướng suy nghĩ và điều chỉnh hành vi của mỗi cán bộ, chiến sĩ quân đội ta qua các thế hệ.

Mặc dù vậy, cần nhận thức rằng, phẩm chất *đặc biệt* này của người quân nhân cách mạng không phải là cố định, bất biến, mà ngược lại nó có thể bị phai nhạt, xói mòn, thậm chí mất đi nếu không được thường xuyên củng cố, tăng cường và nâng lên một chất lượng mới. Nhất là trong điều kiện hiện nay, trước những tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường, sự tấn công chống phá ác liệt của kẻ thù bằng chiến lược “diễn biến hoà bình”, với mục tiêu thâm độc “phi chính trị hóa quân đội”, “vô hiệu hóa quân đội”, tách quân đội khỏi sự lãnh đạo của Đảng, chia rẽ quân đội với nhân dân, phá hoại khối đoàn kết quân - dân, khai thác những mâu thuẫn nhất thời giữa một vài đơn vị quân đội với một bộ phận quần chúng, v.v.. ở những địa bàn cụ thể, từ đó cô lập quân đội.

Do đó, việc giữ gìn và phát huy, củng cố và tăng cường phẩm chất “*Trung với nước, Hiếu với dân*” của người quân nhân cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay càng trở nên quan trọng và cấp thiết. Tất nhiên, hình thái và những đặc điểm của phẩm chất này ở họ hiện nay có những biểu hiện khác và cả những đòi hỏi mới so với trước đây. Song, những yêu cầu, nội dung và tiêu chí cơ bản về “*Trung với nước, Hiếu với dân*” mà Hồ Chí Minh đã xác định đối với người quân nhân cách mạng vẫn còn nguyên giá trị, vẫn là “*cẩm nang*” để cán bộ, chiến sĩ quân đội ta học tập, tu dưỡng.

Thực tiễn thời gian qua cho thấy, bối cảnh quốc tế có nhiều diễn biến phức tạp, đất nước đứng trước những thời cơ, vận hội và cả những thách thức khôn lường, sự chống phá quyết liệt bằng nhiều âm mưu và thủ đoạn nguy hiểm của kẻ thù. Trong khi đó, điều kiện công tác và sinh hoạt vật chất, tinh thần của bản thân mỗi người quân nhân cách mạng và hậu phương gia đình họ còn rất nhiều khó khăn, thiếu thốn... nhưng, họ vẫn luôn giữ vững bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định trong mọi tình huống, trung thành tuyệt đối với mục tiêu

lý tưởng của Đảng, tin tưởng sắc son thắng lợi của sự nghiệp đổi mới, vào tương lai tương sáng của đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, vẫn chắc tay súng bảo vệ vững chắc quê hương, đất nước và thành quả của cách mạng, đồng thời không ngừng củng cố, vun đắp mối quan hệ máu thịt quân - dân ngày càng thêm bền chặt.

Hình ảnh những người lính bộ đội Cụ Hồ công chữ lên vùng cao, ba cùng, bốn biết với đồng bào các dân tộc thiểu số, giúp đồng bào xây dựng cuộc sống ấm no, xóa mù chữ, từng bước nâng cao dân trí; hoặc hình ảnh những cán bộ, chiến sĩ quân đội bằng mình trong mưa bão, lũ lụt, cháy nổ để giúp đồng bào phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, v.v.. Tuy rất đổi bình dị, thân thương, nhưng lại vô cùng cao đẹp về tình quân dân cá nước, thể hiện sinh động chất lượng mới của phẩm chất “*Trung với nước, Hiếu với dân*” theo tư tưởng Hồ Chí Minh của người quân nhân cách mạng hiện nay.

Chú thích

1. *Lịch sử Quân đội nhân dân Việt Nam (1944 - 1975)*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2005, tr.136.
2. Hồ Chí Minh, 2000, *Toàn tập*, tập 7, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.61.
3. *Sđd*, tập 5, tr.252.
4. *Sđd*, tập 12, tr.558.
5. *Sđd*, tập 5, tr.480.
6. *Sđd*, tập 5, tr.480.
7. *Sđd*, tập 5, tr.480.
8. *Sđd*, tập 4, tr.102.
9. *Sđd*, tập 6, tr.207.
10. *Sđd*, tập 6, tr.109.
11. *Sđd*, tập 6, tr.573.
12. *Sđd*, tập 4, tr. 161
13. *Sđd*, tập 12, tr. 512.
14. Võ Nguyên Giáp, 1997. *Những chặng đường lịch sử*, Nxb. Văn học, Hà Nội, tr.304.